

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 24
QUYỂN THỨ 597
HỘI THỨ MƯỜI SÁU

Phần
BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA
Thứ 5

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Chúng Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao nương pháp như thế hành tướng các cảnh?

Liền đây Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát này hãy chẳng đắc pháp huống nào phi pháp, hãy chẳng đắc đạo huống nào phi đạo. Đối tịnh giới hãy không sở đắc, cũng không sở chấp, huống nào phạm giới. Các Bồ-tát này chẳng rơi ba cõi, cũng lại chẳng đọa các thú sanh tử, chẳng chấp thân mạng huống nào cảnh ngoài. Đối dòng

sanh tử đã làm ngăn mé, đã qua biển cả, đã vượt nạn lớn.

Lại, Xá-lợi-tử! Chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát này nương pháp như thế hành các cảnh tướng, biết tất cả cảnh đều không tánh cảnh. Do nhân duyên đây, các Thiện sĩ này đối tất cả cảnh đều không trụ mắc, như Sư tử chúa chẳng mắc các cảnh. Các Thiện sĩ này đối các cảnh giới không nhiễm không tạp, vượt tất cả cảnh, như chủ buôn lớn không ai ngăn ngại. Các Thiện sĩ này nương pháp như thế hành các cảnh tướng không bị chấp trước.

Lại, Xá-lợi-tử! Ta đều chẳng thấy trong đại chúng đây có một Bồ-tát đối pháp như thế chẳng thâm tin hiểu, đối pháp như thế nghi ngờ do dự.

Lại, Xá-lợi-tử! Nay trong chúng đây, tất cả Bồ-tát đối pháp như thế đều đã dứt hẳn nghi ngờ do dự. Các Thiện sĩ đây đối pháp như thế tự không do dự, cũng năng dứt hẳn bấy nhiêu nghi ngờ cho tất cả hữu tình. Các Thiện sĩ này do nhân duyên đây đối tất cả pháp đều chẳng do dự, năng vì hữu tình quyết định tuyên nói tánh tất cả trọn vô sở hữu.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Ở đời đương lai, nếu có kẻ được nghe pháp như vậy, đối tất cả pháp cũng đoạn trừ nghi ngờ do dự, cũng năng đoạn hẳn bấy nhiêu

nghi ngờ cho tất cả hữu tình. Nghĩa là tuyên nói pháp yếu như Ta nay đã nói.

Lại, Xá-lợi-tử! Ta trọn chẳng thấy các loại hữu tình căn lành mỏng ít năng đối pháp đây thâm sanh tin hiểu. Các loại hữu tình căn lành mỏng ít chẳng đối pháp này có sở dung thọ, vì các pháp như thế chẳng phải kia năng thọ dụng được.

Lại, Xá-lợi-tử! Các loại hữu tình căn lành mỏng ít đối pháp như vậy hãy chẳng nghe danh, hưởng năng thọ trì suy nghĩ tu tập. Nếu có kẻ được nghe pháp như thế, Ta định ký kia sẽ được Phật pháp. Kia đời đương lai đối các Phật pháp năng rỗng Sư tử, như Ta ngày nay đối giữa đại chúng làm rỗng Sư tử, rỗng Vô sở úy, rỗng Đại trượng phu, rỗng Tự nhiên trí.

Lại, Xá-lợi-tử! Nếu có kẻ được nghe đã thuyết pháp yếu sâu thẳm như thế, thấp đến năng khởi được một tâm niệm tin muốn chẳng sanh phỉ báng, Ta cũng ký kia sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Nếu các hữu tình nghe pháp sâu thẳm vui mừng tín thọ, vì cực khó được vậy.

Lại, Xá-lợi-tử! Nếu các hữu tình nghe pháp sâu thẳm thâm sanh tin muốn, năng phát được tâm Vô

thượng Chánh đẳng giác, các hữu tình này lại rất khó được. Ta nói trọn nên căn lành rộng lớn, đủ tư lương lớn, mặc giáp mũ lớn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu các hữu tình nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như vậy vui mừng tin muốn, hăng hăng nghe thọ, kia chỗ được phước vô lượng vô biên, hướng năng thọ trì chuyển vì người nói, giả sử chưa đã vào Chánh tánh ly sanh, hoặc kẻ đối Nhị thừa chẳng quyết định, Ta đều ký kia sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, lợi vui hữu tình tận đời vị lai thường không dứt hết.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các loại hữu tình thành pháp thấp kém, Ta chẳng thấy kia đối pháp rộng lớn có nghĩa dung thọ. Pháp rộng lớn ấy là Phật Bồ-đề.

Lại, Xá-lợi-tử! Các loại hữu tình có nhiều kẻ thành tựu pháp thấp kém, có bao tin hiểu cũng đều thấp kém, chẳng thể vun trồng căn lành rộng lớn. Kia đối Chánh pháp không nhiếp thẳm sâu rộng lớn như thể chẳng thể tin thọ nổi.

Lại, Xá-lợi-tử! Các loại hữu tình thành pháp rộng lớn, có bao tin hiểu cũng đều rộng lớn, phát tới Đại thừa khéo xong sự nghiệp. Khéo mặc giáp mũ, khéo hay nghĩ chọn nghĩa lý sâu thẳm. Khéo đi đường lớn ngay thẳng không hiểm, xa lìa rừng rậm,

tướng nó bình đẳng, không các chông gai sỏi đá hàm hồ, sạch sẽ không uế, chẳng vạy chẳng cong, lợi ích thế gian, an vui thế gian, thương xót thế gian. Cùng các trời người làm nghĩa rộng lớn, lợi ích an vui. Cùng các hữu tình làm soi sáng lớn, chiếc thang lên vững chắc, đủ đại từ bi thương xót tất cả. Đối các hữu tình muốn làm lợi ích, muốn cho an vui, muốn khiến yên ổn, khắp cho hữu tình các đồ an vui. Hữu tình như thế tức là Bồ-tát. Là Ma-ha-tát khéo thọ dụng được của báu Đại pháp. Là Ma-ha-tát hay giải tìm cầu của báu Đại pháp. Của báu tối thắng thuộc kia chẳng phải ai khác.

Sở dĩ vì sao? Nếu loại hữu tình chẳng gần bạn lành, chưa trồng căn lành, vì phước đức mỏng, nên tin hiểu thấp kém, kia đối Chánh pháp không nhiệm sâu thẳm rộng lớn như thế chẳng thể tin thọ được. Ta nương theo các loại hữu tình có sai khác như thế nên mật ý nói rằng: Các hữu tình giới nhiều thứ sai khác. Tùy theo loại hơn kém, mỗi ưa mến nhau: Các loại hữu tình tin hiểu thấp kém lại ưa hữu tình tin hiểu thấp kém. Các loại hữu tình tin hiểu rộng lớn lại ưa hữu tình tin hiểu rộng lớn.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế lấy những pháp nào làm cảnh sở hành?

Liên đây Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế lấy pháp vô biên làm cảnh sở hành. Ví như phong giới hành cảnh vô biên, Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế lấy pháp vô biên làm cảnh sở hành. Như hư không giới hành cảnh vô biên, Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế lấy pháp vô biên làm cảnh sở hành. Lại như phong giới lấy thái hư không làm cảnh sở hành, Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế lấy các pháp không làm cảnh sở hành.

Lại, Xá-lợi-tử! Như hư không giới và như phong giới đều không nơi chốn mà khá thấy được, cũng lại chẳng vì sanh khởi pháp tướng mà hiện tại tiền. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối pháp trọn không thể chỉ ra được, cũng lại chẳng vì sanh khởi pháp tướng mà hiện tại tiền.

Lại, Xá-lợi-tử! Như hư không giới và như phong giới đều chẳng thể nắm, chẳng viên thành thật, cũng không sắc tướng mà khá toán số. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đều chẳng thể nắm, chẳng viên thành thật, chẳng sắc thấy tướng toán số biết được.

Lại, Xá-lợi-tử! Như hư không giới và như phong giới không có chút pháp là viên thành thật mà khá chỉ hiện. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế

không có chút pháp là viên thành thật mà khá chỉ hiện.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa lấy gì làm tướng?

Liên đây, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế trọn không có tướng.

Lại, Xá-lợi-tử! Như hư không giới và như phong giới không có chút pháp là viên thành thật khá chỉ tướng nó. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế không có chút pháp là viên thành thật chỉ tướng kia được. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế xa lìa các tướng, không có chút tướng mà khá được ấy.

Lại, Xá-lợi-tử! Như hư không giới không chỗ ngại mắc, Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế không chỗ ngại mắc. Do đây nên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm vô trước làm tướng.

Lại, Xá-lợi-tử! Chẳng phải pháp vô trước có tướng khá được. Nhưng vì tùy thuộc danh ngôn lý thú thế gian tác nói như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm vô trước làm tướng.

Lại, Xá-lợi-tử! Mặc dù nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô trước làm tướng mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa

đây không tướng khá được, nên chẳng thể nói vô trước làm tướng, vì pháp vô trước không có tướng trạng vậy.

Lại, Xá-lợi-tử! Nói vô trước ấy là trước biết khắp, trước chẳng thể được, trước như thật tánh, biết khắp tất cả điên đảo chấp trước nên gọi vô trước. Chẳng phải trong các trước có trước khá được. Do đấy nên nói trước như thật tánh, trước chẳng thể được.

Lại, Xá-lợi-tử! Nói vô trước ấy tức là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đây tức nói là vô trước tướng trí.

Lại, Xá-lợi-tử! Các pháp đều lấy vô trước làm tướng, vì tướng các pháp bất khả đắc vậy, nên gọi vô trước tướng. Không có chút pháp làm khởi tướng vậy mà hiện tại tiền, vì đối trong đây không tướng khá được nên gọi vô tướng. Vì vô tướng nên nói gọi vô trước. Nếu tất cả pháp có chút tướng ấy, lẽ đối trong đây có trước khá được. Vì tất cả pháp trọn không có các tướng, vậy nên trong đây vô trước khá được. Nên nói các pháp vô trước làm tướng. Mặc dù nói thế mà chẳng như nói, vì vô trước tướng chẳng thể nói vậy. Sở dĩ vì sao? Vì vô trước tướng vô sở hữu vậy, tánh xa lìa vậy, chẳng thể được vậy.

Lại, Xá-lợi-tử! Pháp vô trước tướng chẳng khá chỉ ra, không thể hiển rõ. Nhưng vì hữu tình phương tiện chỉ ra vô trước tướng đây, nên chẳng nên chấp.

Lại, Xá-lợi-tử! Các tướng tạp nhiễm tức là vô tướng, chẳng phải pháp tạp nhiễm làm khởi tướng vậy mà hiện tại tiền.

Lại, Xá-lợi-tử! Các pháp tạp nhiễm điên đảo hiện tiền, các điên đảo ấy đều là vô tướng. Các vô tướng ấy đều chẳng thể nói được, nên pháp có tướng tức là vô tướng.

Lại, Xá-lợi-tử! Các pháp thanh tịnh cũng không có tướng. Sở dĩ vì sao? Vì các pháp tạp nhiễm hãy không có tướng, huống pháp thanh tịnh mà có tướng được ư!

Lại, Xá-lợi-tử! Nếu kẻ năng biết khắp tánh như thật của các pháp tạp nhiễm, các tạp nhiễm kia đều bất khả đắc. Nhưng vì các hữu tình bởi điên đảo nên khởi các tạp nhiễm, các điên đảo ấy đều chẳng chơn thật. Nếu chẳng chơn thật thời không thật thể, cũng không thật tướng. Nếu năng như thật biết khắp như thể tức gọi thanh tịnh. Các tướng tạp nhiễm hãy bất khả đắc, huống tướng thanh tịnh mà có khả đắc ư?

Vậy nên, hai pháp tạp nhiễm, thanh tịnh đều chẳng có tướng, chẳng viên thành thật.

Lại, Xá-lợi-tử! Các pháp vô tướng chẳng viên thành thật nói gọi vô trước, nên nói các pháp vô trước làm tướng. Vì tất cả pháp vô trước tướng nên nói gọi vô trước. Ngu phu dị sanh chấp mắc vô trước tướng.

Lại, Xá-lợi-tử! Như vậy gọi là nói tất cả pháp vô trước làm tướng. Vô trước tướng đây, phải biết tức là chỗ trí sở hành, cũng là chỗ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sở hành, nên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa hành vô biên cảnh. Các tánh vô trước, phải biết nói gọi hành vô biên cảnh.

Lại, Xá-lợi-tử! Chỗ sở hành ấy, phải biết đây chỉ rõ chỗ phi sở hành, vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng phải tướng hành xứ có thể năng chỉ rõ ra được.

Lại, Xá-lợi-tử! Cảnh sở hành ấy, phải biết chỉ rõ cảnh phi sở hành. Vì tất cả pháp tánh như thật, tánh như sở hữu đều bất khả đắc, nên tất cả pháp chẳng phải cảnh sở hành. Vì tất cả pháp không tánh cảnh vậy. Nếu năng biết khắp các pháp như thế, đây thời gọi là hành tất cả cảnh. Dù tác thuyết này mà chẳng như lời nói. Nếu năng biết khắp các pháp như

thế đều vô sở trước, gọi vô trước tướng. Do lý thú đây nên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô trước làm tướng.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Đã nói pháp yếu thẳm sâu cảnh Như Lai trí như thế, nếu muốn tuyên nói phân biệt khai chỉ giúp bạn chút ít; trong đây giúp bạn chỉ có những kẻ thấy đế lý tới Đại Bồ-đề, các Thanh Văn thấy và Bồ-tát Ma-ha-tát đã trụ Bát thối chuyển, cùng là kẻ thấy đầy đủ đối Vô thượng thừa chẳng còn quay lui. Kẻ thấy đầy đủ kia cũng đối pháp yếu thẳm sâu như thế năng chánh tu hành được, xa lìa nghi ngờ, thân chứng Bồ-tát đã được tịnh nhãn, đối pháp yếu này định không nghi ngờ.

Lại, Xá-lợi-tử! Ngu phu dị sanh diệu pháp như thế chẳng phải bậc mà kia trèo lên được!

Lại, Xá-lợi-tử! Đã nói pháp giáo tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế rất là khó được, quyết chẳng rơi nơi tay các hữu tình tin hiểu thấp kém. Nếu các hữu tình từng thờ nhiều Phật, trọn nên căn lành tối thắng thanh tịnh, tin hiểu rộng lớn, đã nói pháp giáo tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế mới rơi tay kia.

Phải biết các loại hữu tình như thế đã trồng vô lượng căn lành rộng lớn, trọn nên điều nhu ý lạc

thanh tịnh. Quá khứ đã ở vô lượng chỗ Phật trông giống Bồ-đề, phát thệ nguyện rộng, hành hạnh Bồ-tát, cưỡi xe Phật đã cưỡi, gần gũi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối pháp sâu thẳm thỉnh hỏi đúng lý; nên pháp giáo tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây rơi ở tay kia.

Phải biết các loại hữu tình như thế hoặc đã chứng được Vô sanh pháp nhẫn, hoặc gần sẽ chứng Vô sanh pháp nhẫn, nên pháp giáo tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây rơi ở tay kia.

Phải biết các loại hữu tình như thế mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ngoại trừ sức bi nguyện chẳng cầu mau chứng.

Phải biết các loại hữu tình như thế ở chỗ các Đức Phật đã được nhận ký, hoặc lại chẳng lâu sẽ được nhận ký.

Phải biết các loại hữu tình như thế, giả sử chưa được Phật hiện tiền trao ký, như đã được Phật hiện tiền trao ký cho.

Lại, Xá-lợi-tử! Nếu các hữu tình căn lành chưa thuần thực, vì phước đức mỏng hãy chẳng được danh tự kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, huống tay được cầm đến, đọc tụng, thọ trì, biên chép, cúng dường, vì người rộng nói. Kia được như

thế, không có lẽ ấy. Nếu các hữu tình căn lành đã thuần thực, vì nguyện lực đời trước nên được gặp kinh này, lắng nghe, thọ trì, biên chép, đọc tụng, cung kính cúng dường, vì người rộng nói.

Lại, Xá-lợi-tử! Nếu các hữu tình căn lành tăng thịnh, ý lạc điều thiện, pháp giáo tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mới rơi đến tay kia. Ta ghi nói các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy kia hoặc Bồ-tát thừa, hoặc Thanh Văn thừa, nhờ được pháp đây hết lòng ưa mến, nên trước dù lười nhác, ưa ngủ nghỉ nhiều, khởi biết chẳng chánh, chẳng trụ chánh niệm, hoặc tâm tán loạn, hoặc ham ăn uống, hoặc ái của ngọc, hoặc ưa lời thô, hoặc thích bạo ác, hoặc ôm ngạo mạn, hoặc căn ám độn không hiểu biết gì cả; kia nhờ sức căn lành, nên lỗi đã nói như trên, tất cả đều chuyển. Do được pháp yếu sâu thẳm như thế, nếu là Thanh văn chuyển thành Bồ-tát. Đối pháp sâu thẳm bội sanh ưa muốn, đối các cảnh giới được chẳng buông lung, đối các pháp lành ưa mến tu hành chánh siêng mạnh mẽ, lìa các lười biếng, nhất tâm thu niệm giữ hộ các căn, chẳng thốt lời thô, chẳng hành bạo ác, hằng tu cung kính, muốn tập đa văn, siêng năng tiến mạnh, không tham nhiễm gì, khéo giỏi chọn lựa được pháp nghĩa thẳm sâu. Nếu muốn viên mãn công đức như thế phải siêng năng tu học pháp yếu thẳm sâu.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu các Bồ-tát hoặc Thanh văn thừa nghe pháp yếu đây được quả thù thắng. Nghĩa là nghe pháp yếu sâu thẳm như thể quyết định chẳng còn hành các buông lung, đối các ác pháp chẳng sanh bảo tín, khéo muốn tinh tiến đều không lui giảm. Đối sở tu hành chẳng sanh khinh lờn hướn dãi. Đối pháp ngoại tà chẳng thêm nghĩ tìm. Đối tham sân si chẳng hiện khởi lăm. Quả như thể thấy vô lượng vô biên đều do được nghe thâm pháp yếu đây.

Lại, Xá-lợi-tử! Pháp yếu sâu thẳm chẳng những tai nghe tức gọi là quả, cần chẳng buông lung tinh tiến tu hành, biết rõ như thật, xa lìa các ác, mình người đều được lợi, mới gọi là quả. Lại kẻ nghe pháp là đối pháp yếu biết rõ như thật, tinh siêng tu học, chẳng đối Chánh pháp khởi lỗi hiểu lỗi hành sai khác. Nếu đối Chánh pháp khởi hiểu hành biệt dị, phải biết loại kia chẳng được gọi nghe pháp.

Lại, Xá-lợi-tử! Các người đều nên đối nghĩa đã được nghe, phương tiện khéo léo khởi hiểu biết không trái ngược, an trụ chánh hạnh. Nếu đối pháp nghĩa khởi hiểu trái ngược, chẳng chánh tu hành, phải biết loại kia đối Chánh pháp của Phật định không thuận nhẫn.

Lại, Xá-lợi-tử! Kẻ đối trong Chánh pháp Tỳ-nại-da của Ta như nói tu hành mới được thuận nhẫn. Nói thuận nhẫn ấy là đối Chánh pháp chọn lựa không trái ngược phát khởi chánh hành.

Lại, Xá-lợi-tử! Kẻ đây đủ thuận nhẫn an trụ chánh hành, phải biết quyết định chẳng đọa trong các ác thú địa ngục, bàng sanh, quỷ đói, mau năng chứng được thắng quả Chánh pháp.

Lại, Xá-lợi-tử! Các loại hữu tình chẳng nên bảo tín căn lành yếu ít. Nghĩa là kia liền được rảnh khỏi các ác thú, siêng tu tinh tiến cũng chẳng thể bảo đảm, cho đến đối Chánh pháp chưa đầy đủ chánh kiến vẫn còn có đọa rơi.

Lại, Xá-lợi-tử! Nếu đối Chánh pháp tu học viên mãn, được thuận nhẫn rồi, mới được chẳng còn gây nghiệp cảm ác thú, chẳng còn lười biếng khởi phần thuận lui ở ngôi thấp kém, chẳng sợ lui đọa, đối sở tu hành tâm chẳng khinh dễ hướn đãi.

Vì có sao? Xá-lợi-tử! Kia đối trong phần tạp nhiễm thanh tịnh được chánh biết khắp, được thấy như thật, đạt tất cả pháp điên đảo khởi ra hư vọng tâm hiện, chẳng sanh chấp trước. Kia đối nghĩa thú sâu thẳm Chánh pháp đã được chánh kiến, đầy đủ thuận nhẫn, thông minh lanh lẹ, điều hòa mềm mại,

trụ giới thanh tịnh, chánh hành luật nghi, sở hành khuôn phép do được thuận nhẫn không chẳng đầy đủ. Trời, rồng, dục-xoa, a-tổ-lạc thấy hãy cung kính kia, huống nào các người. Trời, rồng, dục-xoa, a-tổ-lạc thấy tất cả đối kia hãy nên mền nhớ, quy tới cúng dường, vây quanh giữ hộ, chẳng cho ác duyên tổn hoại thân mệnh và sở tu hành, huống nào các người. Vậy nên cần siêng tu Chánh pháp thuận nhẫn. Nếu được thuận nhẫn, trời, rồng, dục-xoa, a-tổ-lạc thấy thường theo thủ hộ, cung kính cúng dường, từng không tạm bỏ.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bảo Thiện Hiện rằng: Vì sao cụ thọ lặng thính không nói? Vì sao chẳng nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm? Ngày nay Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện tiền làm chứng, nay Đại chúng đây đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa là chơn pháp khí, ý vui thanh tịnh, muốn nghe thâm pháp.

Thiện Hiện đáp rằng: Dạ! Ngài Xá-lợi-tử! Tôi đối các pháp đều không thấy gì, vậy nên tôi nay lặng thính không nói chi hết.

Lại, Xá-lợi-tử! Tôi trọn chẳng thấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cũng chẳng thấy có chúng Bồ-tát, chẳng thấy hay nói, chẳng thấy bị nói, cũng lại chẳng thấy do đây, vì đây, nhân đây, thuộc đây,

nương đây mà nói. Tôi đối trong đây đã không thấy gì, làm sao bắt tôi vì các Bồ-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Giả sử tôi muốn nói, ai là hay nói, ai là bị nói? Cũng lại chẳng biết do đâu, vì đâu, nhân đâu, thuộc đâu, nương đâu mà nói. Tôi biết làm sao tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế được!

Lại, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thể tuyên nói, chẳng thể chỉ rõ, chẳng thể hý luận.

Lại, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm không năng tuyên nói, không năng chỉ rõ, không năng hý luận. Nếu phương tiện nêu chỉ ra được như thế, tức hiển Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại.

Lại, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thể đem tướng quá khứ nói, chẳng thể đem tướng vị lai nói, chẳng thể đem tướng hiện tại nói.

Lại, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tướng không nói được.

Lại, Xá-lợi-tử! Tôi trọn chẳng thấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm có tướng như thế, có thể đem tướng ấy tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại, Xá-lợi-tử! Tướng uẩn xứ giới thấy ba đời chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Tướng uẩn xứ giới thấy ba đời có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu là Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại, Xá-lợi-tử! Tướng uẩn xứ giới thấy ba đời có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu chẳng thể thi thiết, chẳng thể chỉ rõ, chẳng thể hý luận, vì chẳng phải ngữ nghiệp thấy chỗ hay nói nêu ra được.

Lại, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng do nói chỉ tướng các pháp vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng uẩn xứ giới vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng hành phi hành vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng duyên khởi vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng danh sắc vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng ngã hữu tình thấy vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng pháp giới vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng có buộc lìa buộc vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng nhân duyên vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng khổ

vui vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng an lập chẳng an lập vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng sanh diệt vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng nhiễm tịnh vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng bản tánh chẳng bản tánh vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng thể tục thắng nghĩa vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng chắc thật hư dối vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do nói chỉ tướng dời chuyển tới vào vậy mà hiện tại tiền.

Vì có sao? Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm là các tướng, vậy nên chẳng thể chỉ rõ ra rằng đây là Bát-nhã Ba-la-mật-đa, ở đây Bát-nhã Ba-la-mật-đa, do đây Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì đây Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nhân đây Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thuộc đây Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nương đây Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại, Xá-lợi-tử! Tôi chẳng thấy pháp, do pháp đây nên nói chỉ ra Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại, Xá-lợi-tử! Không có chút pháp năng hiển năng lấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại, Xá-lợi-tử! Chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng hiển năng lấy các uẩn xứ giới, duyên khởi, minh thoát.

Lại, Xá-lợi-tử! Các xuất thế gian diệu huệ thông đạt cũng lại chẳng năng hiển lầy Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại, Xá-lợi-tử! Như pháp chẳng năng hiển lầy các pháp, như nào hiển nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Nhưng, Xá-lợi-tử! Nếu năng biết rõ lý thú chơn thật các pháp như thế, tức năng biết rõ được tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng do chỉ rõ pháp sở hữu vậy mà hiện tại tiền.

Lại, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng do chỉ rõ uẩn xứ giới vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do chỉ rõ danh và sắc vậy mà hiện tại tiền.

Chẳng do chỉ rõ pháp nhiệm tịnh vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do chỉ rõ các duyên khởi vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do chỉ rõ các điên đảo vậy mà hiện tại tiền.

Chẳng do chỉ rõ ngã hữu tình giới thủy vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do chỉ rõ địa thủy hỏa phong không thức giới vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do chỉ rõ cõi Dục, Sắc, Vô Sắc vậy mà hiện tại tiền.

Chẳng do chỉ rõ bố thí xan tham, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười nhác, tinh lự tán loạn, bát-nhã ác huệ vậy mà hiện tại tiền.

Chẳng do chỉ rõ niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi, tinh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, vô lượng thần thông vậy mà hiện tại tiền.

Chẳng do chỉ rõ các quả đế đạo vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do chỉ rõ pháp Thanh Văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa vậy mà hiện tại tiền.

Chẳng do chỉ rõ sở hữu pháp trí và phi trí vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do chỉ rõ tận vô sanh trí và diệt trí vậy mà hiện tại tiền. Chẳng do chỉ rõ pháp Niết-bàn vậy mà hiện tại tiền.

Lại, Xá-lợi-tử! Như không có pháp do chỉ rõ pháp mà hiện tại tiền, tôi biết làm sao tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế? Nhưng, thưa Xá-lợi-tử, nếu năng biết rõ được đã nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế chẳng do chỉ rõ ra pháp sở hữu vậy mà hiện tại tiền, tức năng biết rõ được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cũng năng tuyên nói được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại, Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng vì các pháp có hợp có tan mà hiện tại tiền.

Vì có sao? Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng vì các uẩn xứ giới có hợp có tan. Chẳng vì các hành có hợp có tan. Chẳng vì duyên khởi có hợp có tan. Chẳng vì điên đảo có hợp có tan. Chẳng vì cõi Dục, Sắc, Vô sắc có hợp có tan.

Chẳng vì địa thủy hỏa phong không thức giới có hợp có tan. Chẳng vì ngã, hữu tình giới thấy có hợp có tan. Chẳng vì pháp giới có hợp có tan.

Chẳng vì bố thí xan tham, trì giới phạm giới, an nhãn giận dữ, tinh tiến lười nhác, tinh lự tán loạn, bát-nhã ác huệ có hợp có tan. Chẳng vì niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi, tinh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, vô lượng thần thông có hợp có tan. Chẳng vì các đế đạo và đạo quả có hợp có tan.

Chẳng vì Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa và pháp có hợp có tan. Chẳng vì quá khứ vị lai hiện tại ba đời bình đẳng có hợp có tan. Chẳng vì vô trước tận, vô sanh trí có hợp có tan. Chẳng vì Niết-bàn có hợp có tan mà hiện tại tiền.

Lại, Xá-lợi-tử! Như pháp không có làm pháp hợp tan mà hiện tại tiền, tôi biết làm sao tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế. Nhưng, Xá-lợi-tử! Tôi xem nghĩa đây tác thuyết như vậy:

Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thể nói chỉ ra được.

Lại, Xá-lợi-tử! Tôi trọn chẳng thấy có pháp như thể khá gọi năng nói, khá gọi bị nói, khá gọi do đây, vì đây, nhân đây, thuộc đây, nương đây mà có nói ra, làm sao bắt tôi vì các Bồ-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa được?

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Thiện Dũng Mãnh Bồ-tát Ma-ha-tát rằng: Thiện nam tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối tất cả pháp đều không sở hành. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Vì tất cả pháp đều là bị điên đảo đẳng khởi, chẳng thật chẳng có, tà ngụy hư dối.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Ví như kẻ đối pháp có sở hành, đều hành điên đảo, đều hành chẳng thật. Như vậy, Bồ-tát nếu có sở hành, lẽ hành điên đảo, lẽ hành chẳng thật. Vì chẳng phải các Bồ-tát là hành điên đảo và hành chẳng thật mà hiển rõ ra, cũng chẳng phải Bồ-tát hành hạnh điên đảo và hành chẳng thật mà năng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa được.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Điên đảo chẳng thật thời chẳng phải sở hành, vậy nên Bồ-tát chẳng đối trong ấy mà hành.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Nói điên đảo ấy tức là hư dối, chỗ chấp đắm của ngu phu dị sanh. Các pháp như thế chẳng có như thế, sở chấp như thế chẳng như tướng nó. Vậy nên nói gọi điên đảo chẳng thật. Nên các Bồ-tát chẳng hành điên đảo, chẳng hành chẳng thật. Bởi đây Bồ-tát gọi kẻ thật ngữ, cũng được nói gọi hành giả không đảo. Nếu thật không đảo, thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành. Tất cả hành dứt gọi Bồ-tát hành. Bồ-tát hành đây chẳng thể chỉ rõ là đây, do đây, tại đây, từ đây. Chẳng phải các Bồ-tát hành chỗ hiển rõ. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Vì các Bồ-tát dứt tất cả hành, hành hạnh Bồ-tát nghĩa là dứt hành có lấy đắm của dị sanh, Thanh văn, Độc giác, hành hạnh Bồ-tát.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Như vậy, Bồ-tát đối các Phật pháp cũng lại chẳng hành, cũng chẳng chấp trước đây là Phật pháp, do đây Phật pháp, tại đây Phật pháp, thuộc đây Phật pháp. Như vậy, Bồ-tát cũng lại chẳng hành hạnh tất cả phân biệt dị phân biệt, nghĩa là các Bồ-tát chẳng hành phân biệt và dị phân biệt, vì dứt tất cả phân biệt dị phân biệt, gọi hạnh Bồ-tát.

Thiện Dũng Mãnh! Phân biệt ấy là đối các pháp phân biệt tự tánh. Dị phân biệt ấy là đối các pháp

phân biệt sai khác. Chẳng phải tất cả pháp khả được phân biệt và dị phân biệt, vì tất cả pháp chẳng thể phân biệt dị phân biệt vậy. Nếu pháp phân biệt, thì đối các pháp làm dị phân biệt. Nhưng tất cả pháp xa lìa phân biệt và dị phân biệt.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Nói phân biệt ấy, đây là một bên. Nói dị phân biệt ấy là bên thứ hai. Chẳng phải các Bồ-tát hành bên không bên. Nếu các Bồ-tát đối bên không bên đều không sở hành, các Bồ-tát này cũng chẳng thấy giữa. Nếu kẻ thấy giữa thời hành nơi giữa. Nếu kẻ hành giữa thời hành nơi bên, chẳng phải giữa có hành có hiển có chỉ ra, vì lìa hành tướng vậy.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Đã nói giữa ấy, phải biết tức là tám nhánh thánh đạo. Thánh đạo như thế đối tất cả pháp đều không sở đắc mà hiện tại tiền. Thánh đạo như thế đối tất cả pháp đều không sở kiến mà hiện tại tiền.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Nếu khi đối pháp không tu không khiến, bấy giờ gọi là đạo ngưng dứt. Đạo ngưng dứt đây đối tất cả pháp không tu không khiến, vượt quá tu khiến chứng thật tánh tất cả pháp bình đẳng. Do chứng thật tánh tất cả pháp bình đẳng, đạo tướng hãy không có huống thấy có đạo.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Đạo ngưng dứt ấy là Bí-sô, A-la-hán lậu tận. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Kia khiến đạo nên chẳng tu chẳng khiến nên gọi là khiến. Kia khiến cũng không có nên gọi là khiến. Vì tu khiến nên nói gọi là khiến.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Nếu có tu khiến ưng có sở đắc chẳng gọi là khiến. Trong đây khiến ấy là khiến tánh tu. Trong ấy không tu nên gọi là khiến, vì tu không có nên khiến cũng chẳng có. Mặc dù tác nói này mà chẳng như nói. Vì có sao?

Thiện Dũng Mãnh! Khiến chẳng thể nói, vì lìa tánh khiến vậy. Lại lìa pháp nào? Nghĩa là pháp điên đảo chẳng còn đẳng khởi và pháp chẳng thật, chẳng đẳng khởi lại nữa.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Chẳng phải các điên đảo năng khởi được điên đảo. Bởi vì điên đảo ấy không thật khởi ra, vì chẳng phải ở trong ấy có thật khởi vậy. Nếu ở trong ấy có thật khởi ra chẳng gọi điên đảo. Vì không thật khởi nên gọi điên đảo.

Lại, Thiện Dũng Mãnh! Chúng các Bồ-tát tùy giác các pháp lìa các điên đảo. Sở dĩ vì sao? Chúng các Bồ-tát biết rõ điên đảo đều chẳng thật có. Nghĩa là trong điên đảo không có tánh điên đảo. Do biết điên đảo thật không sở hữu, chẳng phải trong điên

đảo có tánh điên đảo, nên nói Bồ-tát tùy giác các pháp lià các điên đảo. Do giác các pháp lià các điên đảo, chẳng còn đối pháp lại sanh điên đảo nữa. Nếu đối trong ấy không còn điên đảo, thời đối pháp ấy cũng không sở hành. Vì có sao?

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả điên đảo đều có sở hành. Bởi có sở hành thời có đẳng khởi. Sở hành, đẳng khởi đều bởi điên đảo hư đối phân biệt! Chúng các Bồ-tát đối pháp sở hành đều không phân biệt, cũng không đẳng khởi. Vậy nên nói gọi xa lià điên đảo. Do không điên đảo, thời không sở hành. Do không sở hành thời không sở khởi, nên nói Bồ-tát hành không sở hành. Kẻ không sở hành là đối các pháp trọn không sở hành, cũng chẳng quan sát, cũng chẳng thị hiện có tướng sở hành nên nói Bồ-tát hành không sở hành. Nếu năng hành được không sở hành như thế là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên sắc là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hành chẳng duyên thọ tưởng hành thức là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này biết tánh các sở duyên xa lià vậy. Nếu biết tánh sở duyên kia xa lià thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành vô sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên nhãn là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hành chẳng duyên nhĩ tử thiệt thân ý là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này tánh các sở duyên chẳng thật vậy. Nếu biết tánh sở duyên kia chẳng thật thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên sắc là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hành chẳng duyên thanh hương vị xúc pháp là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này biết các sở duyên điên đảo khởi ra. Nếu điên đảo khởi thời chẳng chơn thật. Nếu biết tánh sở duyên điên đảo khởi ra chẳng chơn thật thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên nhãn thức, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hành chẳng duyên nhĩ tử thiệt thân ý thức, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này biết các sở duyên đều là hư dối. Nếu biết sở duyên đều hư dối thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên danh sắc, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-

đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này giác các sở duyên không tánh sở duyên. Nếu giác sở duyên không tánh sở duyên thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên ngã, hữu tình thấy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này như thật biết ngã, hữu tình thấy tánh tướng chẳng chơn thật. Nếu năng biết được ngã, hữu tình thấy tánh tướng chẳng chơn thật, thời đối các hành đều không sở hành. Nếu đối các hành đều không sở hành thời lìa các hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng hành ngã tướng, hữu tình tướng, cho đến tri giả tướng, kiến giả tướng, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khiến tất cả tướng. Nếu kẻ năng khiến trừ được tất cả tướng thời đối các tướng đều không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng hành điên đảo kiến thú các che, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hành chẳng duyên điên đảo kiến thú che, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này biết các sở

duyên điên đảo kiến che đều chẳng thật có. Nếu biết sở hành điên đảo kiến che đều chẳng thật có thì không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên duyên khởi, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này biết khắp duyên khởi và sở duyên kia. Nếu các Bồ-tát biết khắp duyên khởi và sở duyên kia thì không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên cõi Dục, Sắc, Vô sắc, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp năng trừ khiến được sở duyên ba cõi. Nếu các Bồ-tát khắp năng trừ khiến sở duyên ba cõi thì không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên bố thí xan tham, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười nhác, tinh lự tán loạn, bát-nhã ác huệ, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này biết khắp sở duyên bố thí xan tham cho đến bát-nhã ác huệ. Nếu các Bồ-tát biết khắp tất cả sở duyên như thế thì không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên vô đảo, niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi, tĩnh lực, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, vô lượng thần thông thấy, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này đối các sở duyên giác trọn tự tại, cũng năng trừ khiển. Nếu các Bồ-tát đối các sở duyên giác trọn tự tại, cũng năng trừ khiển được thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên khổ tập diệt đạo đế là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này trừ khiển sở duyên khổ tập diệt đạo. Nếu năng trừ khiển được sở duyên bốn đế, thời không sở khiển, cũng không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên minh thoát là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiển được sở duyên minh thoát. Nếu năng trừ khiển sở duyên minh thoát thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên tận vô sanh vô tạo tác, là hành Bát-nhã

Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiến được sở duyên tận vô sanh vô tạo tác. Nếu năng trừ khiến các sở duyên đây thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên địa thủy hỏa phong không thức giới là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiến được sở duyên địa thủy hỏa phong không thức giới. Nếu năng trừ khiến các sở duyên đây thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiến được sở duyên Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa. Nếu các Bồ-tát khắp năng trừ khiến sở duyên Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiến được sở duyên pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát,

Phật. Nếu các Bồ-tát khắp năng trừ khiển sở duyên pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên Niết-bàn, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này biết khắp sở duyên Niết-bàn. Nếu các Bồ-tát biết khắp sở duyên Niết-bàn thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên thanh tịnh tướng hảo, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiển được sở duyên thanh tịnh tướng hảo. Nếu các Bồ-tát năng trừ khiển sở duyên thanh tịnh tướng hảo thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên thanh tịnh cõi Phật là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiển được sở duyên thanh tịnh cõi Phật. Nếu các Bồ-tát khắp năng trừ khiển sở duyên thanh tịnh cõi Phật thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên công đức Thanh văn viên mãn, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiến được sở duyên công đức Thanh văn viên mãn. Nếu các Bồ-tát khắp năng trừ khiến sở duyên công đức Thanh văn viên mãn thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành chẳng duyên công đức Bồ-tát viên mãn, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này khắp trừ khiến được sở duyên công đức Bồ-tát viên mãn. Nếu các Bồ-tát khắp năng trừ khiến sở duyên công đức Bồ-tát viên mãn thời không sở hành, nên nói Bồ-tát hành không sở hành.

Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, vì để hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu các Bồ-tát năng hành được Bát-nhã Ba-la-mật-đa biết khắp tất cả sở duyên mà hành, trừ khiến tất cả sở duyên mà hành.

--- o0o ---